

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH**

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 ;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 141/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Á; địa chỉ: tổ C, khu M, phường C, tỉnh Quảng Ninh.
- Anh Phạm Văn Q; địa chỉ: tổ C, khu M, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa chị Nguyễn Thị Á và anh Phạm Văn Q thể hiện trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành do Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh lập ngày 23 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do chị Nguyễn Thị Á và anh Phạm Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, vay, nợ chung nên không đề cập.

[3] Về lệ phí Tòa án: các đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Thị Á là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Á và anh Phạm Văn Q cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: khi ly hôn, anh Phạm Văn Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Đức A, sinh ngày 18/9/2023 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Á có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con hàng tháng 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng một tháng) kể từ tháng 5/2026 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Á tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự chị Nguyễn Thị Á đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001548 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh, chị Nguyễn Thị Á đã nộp đủ lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND KV 3 - Quảng Ninh;
- Phòng THADS KV 3 - Quảng Ninh;
- UBND phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu VP; HSVDS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Ánh**